

CÔNG KHAI THÔNG TIN
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG NĂM 2021 – 2022

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	1452	545	424	483
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1271	461	377	433
		87.53%	84.59 %	88.92%	89.65%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	166	78	44	44
		11.43%	14.31%	10.38%	9.1%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	13	4	3	6
		0.9%	0.73%	0.71%	1.24%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	2	2	0	0
		0.14%	0.37%	0.00%	0.00%
II	Số học sinh chia theo học lực	1452	545	424	483
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	197	66	67	64
		13.57%	12.1%	15.8%	13.25%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	754	246	205	303
		51.93%	45.14%	48.35%	62.73%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	461	209	139	113
		31.57%	38.35%	32.78%	23.4%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	40	24	13	3
		2.75%	4.4%	3.07%	0.62%
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
		0.00%	0.00%	0.00%	0.00%
III	Tổng hợp kết quả cuối năm				
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	932	521	411	
		96.18%	95.6%	96.93%	
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	197	66	67	64
		13.57%	12.1%	15.8%	13.25%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	754	246	205	303
		51.93%	45.14%	48.35%	62.73%

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	37	24	13	
		3.82%	4.4%	3.07%	
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	11	2	9	
		0.75%	0.37%	2.12%	
4	Chuyển trường đến (tỷ lệ so với tổng số)	8	1	6	1
		0.55%	0.18%	1.41%	0.20%
	Chuyển trường đi (tỷ lệ so với tổng số)	35	20	13	2
		2.41%	3.67%	3.07%	0.41%
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)				
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	6	4	1	1
		0.41%	0.73%	0.24%	0.21%
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi				
1	Cấp huyện				
2	Cấp tỉnh/thành phố	16			16
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế				
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	483			483
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	482			482
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)				
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	638/814	240/305	192/232	206/277
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	19	6	4	9

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Mai Kim Hoàng